BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 00728 /2014/VC-TCKH

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2014

PHM CHÍ SN

Digitally signed by PHM CHÍ SN
DN: C=VN, S=Hà Nội, L=Đống Đa, O=TNG CÔNG TY C PHN XUT NHP KHU VÀ XÂY DNG VIT NAM (VINACONEX), OU=Ban Giám Đc, T=Giám Đc Ban Đi Ngoi - Pháp Ch, CN=PHM CHÍ SN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=CMND:011761326
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2014/04/26 14:49:43 +07'00'

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013 – KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2014**

PHẦN 1: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013:

I. Đánh giá chung về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 của Công ty Mẹ:

Năm 2013, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty cổ phần Vinaconex tiếp tục gặp nhiều khó khăn:

- Nguồn công việc từ các dự án xây lắp hạn chế, giá trị hợp đồng xây lắp tìm kiếm mới thấp, Công ty Mẹ chủ yếu tiếp tục triển khai thực hiện các công trình chuyển tiếp.
- Các dự án đầu tư đang ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chưa thể tạo ra doanh thu và lợi nhuận trong thời gian gần.
- Thiếu nguồn vốn hoạt động do phải tập trung cho thanh toán các khoản nợ đầu tư đến hạn.
- Khó khăn chung của nền kinh tế tác động làm bùng phát khó khăn ở hầu hết các đơn vị thành viên.

Mặc dù vậy, bằng sự nỗ lực vượt bậc, Tổng Công ty đã triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được những bước tiến khả quan để tạo tiền đề thuận lợi cho năm 2014, thể hiện ở những điểm chính như:

1. **Đã hoàn thành việc thoái 70% vốn góp của Tổng Công ty tại Công ty cổ phần xi măng Cẩm Phả** sau một thời gian dài kiên trì đàm phán với các đối tác trong và ngoài nước. Việc tái cấu trúc thành công có ý nghĩa to lớn, giúp Tổng Công ty vượt qua được những khó khăn về tài chính, dần ổn định dòng tiền để tiếp tục triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh trong tương lai.
2. **Đã hoàn thành việc thoái 100% vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai.** Việc hoàn thành tái cấu trúc tại Vinaconex Xuân Mai giúp cho Tổng công ty giảm thiểu được các rủi ro tiềm ẩn khi công ty thành viên bị mất cân đối dòng tiền và có những tổn thất do hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản không hiệu quả…
3. **Tình hình tài chính của Tổng Công ty được củng cố, ổn định và lành mạnh.** Cùng với kết quả hoàn thành tái cấu trúc Công ty cổ phần xi măng Cẩm Phả, Tổng Công ty đã hoàn thành việc cơ cấu các chỉ tiêu tài chính trọng yếu, giảm nợ vay, giảm nợ phải thu. Ngoài ra, kết quả thu hồi nợ ở các đơn vị thành viên, các công trình, dự án tồn đọng, xử lý những khoản nợ khó đòi… đã góp phần làm giảm gánh nặng tài chính cho Tổng Công ty. Tại thời điểm 31/12/2013, các khoản phải thu giảm 629 tỷ đồng, tổng nợ phải trả giảm 2.990 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2012 (*trong đó,*

nợ ngắn hạn giảm 775 tỷ đồng, nợ dài hạn giảm 2.215 tỷ đồng). Chỉ số nợ/Vốn chủ sở hữu của VCG giảm xuống còn 1,02 lần trong khi ở thời điểm đầu năm chỉ số này là 1,62 lần. Bức tranh tài chính chung của Tổng Công ty khi bước vào năm 2014 đã được cân đối.

4. **Đã giải quyết được dứt điểm một số tồn tại kéo dài từ những năm trước:**
   - Xây dựng phương án tài chính; khơi thông nguồn vốn để tái khởi động lại thi công dự án Thủy điện Ngòi Phát (tổng mức đầu tư 2.068 tỷ đồng). Dự kiến dự án sẽ hoàn tất và phát điện trong tháng 6/2014.
   - Giải quyết cơ bản các tồn tại sau đầu tư và các thủ tục pháp lý tại các dự án 34 Láng Hạ, Khu văn phòng – thương mại N05, Tòa nhà Trung tâm thời trang Trung Hòa – Nhân Chính...
   - Đã hoàn tất các thủ tục với Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội và Công ty cổ phần đầu tư Đại dương Thăng Long để hợp tác đầu tư dự án HH Khu Đông Nam Trần Duy Hưng.
5. **Công tác tìm kiếm thị trường xây lắp và đấu thầu thi công tiếp tục được phát huy và nâng cao.** Trong những tháng cuối năm 2013, Công ty Mẹ đã trúng thầu những công trình xây lắp có giá trị lớn *(Gói thầu số 7 dự án Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn, trị giá 898,7 tỷ đồng; Dự án cấp nước Thô cho điện lực duyên hải Miền Trung trị giá 305,994 tỷ đồng; Trụ sở Cục thuế Thành phố Đà Nẵng trị giá 93,1 tỷ đồng, đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Nam trị giá 1.350 tỷ đồng; Hợp đồng EPC Golf-Club Ninh Bình trị giá 93 tỷ đồng, trường Devyt Hà Nội trị giá 50 tỷ đồng ...)*, tạo tiền đề ổn định nguồn công việc cho năm 2014. Điều này đã thể hiện sự quyết tâm của Ban điều hành và được ghi nhận như một kết quả tốt cho Tổng Công ty trong hoạt động tìm kiếm và triển khai thi công xây lắp.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2013 của Công ty Mẹ:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ % so KH 2013
1	Tổng doanh thu	5.401,2	4.916,0	91,0%
2	Lợi nhuận trước thuế	477,6	302,6	63,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	452,3	284,5	62,9%
4	Tỷ lệ cổ tức	8,0%	4,0%	50,0%

III. Những nét chính về kết quả kinh doanh năm 2013 của Công ty Mẹ ở các lĩnh vực:

Mặc dù thị trường không thuận lợi, nhưng Ban điều hành đã hết sức nỗ lực trong chỉ đạo điều hành để duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Tổng Công ty được ổn định và theo sát kế hoạch đã đặt ra. Điều này thể hiện rất rõ ở kết quả các chỉ tiêu chủ yếu mà Công ty Mẹ đạt được trong năm, cụ thể:

1. Hoạt động xây lắp: Trong điều kiện nguồn công việc hạn chế, các đơn vị thắt chặt đầu tư xây dựng, nhiều công ty hoạt động trong cùng lĩnh vực có kết quả kinh doanh kém thì hoạt động xây lắp của Công ty Mẹ có kết quả khá khả quan. Kết quả doanh thu và lợi nhuận đạt được xấp xỉ mức kế hoạch và tăng trưởng so với mức thực hiện năm 2012:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ % so KH 2013	% tăng trưởng so TH 2012
1	**Doanh thu từ hoạt động xây lắp**	**Tỷ đồng**	**4.557,0**	**4.003,0**	**87,8%**	**8,9%**
2	**Lợi nhuận gộp từ hoạt động xây lắp**	**Tỷ đồng**	**100,9**	**83,3**	**82,6%**	**22,0%**

Doanh thu và lợi nhuận xây lắp chưa đạt được như kế hoạch do ở một số dự án lớn mà Tổng Công ty có kế hoạch ghi nhận doanh thu, lợi nhuận nhưng không đạt được như: dự án mở rộng đường Láng Hòa Lạc , dự án Bắc An Khánh giai đoạn 2 (*chủ đầu tư chưa bố trí được nguồn vốn thanh toán*)...

2. Hoạt động kinh doanh bất động sản đã ghi nhận được kết quả theo sát kế hoạch, bao gồm cho thuê văn phòng, diện tích thương mại, phần kết quả còn lại của dự án N05 và dự án HH (hợp tác với Công ty cổ phần đầu tư Đại dương Thăng Long):

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ % so KH 2013
1	**Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản**	**Tỷ đồng**	**407,1**	**373,8**	**91,8%**
2	**Lợi nhuận gộp từ kinh doanh bất động sản**	**Tỷ đồng**	**177,5**	**201,5**	**113,5%**

3. Cổ tức, lợi nhuận được chia từ các Công ty cổ phần, liên doanh liên kết cơ bản theo đúng kế hoạch, đạt 129,8 tỷ đồng, bằng 96,5% so với kế hoạch.
4. Hoạt động kinh doanh giáo dục đạt 107,5% doanh thu và 97,4% lợi nhuận so với kế hoạch.
5. Chi phí quản lý của Văn phòng Tổng Công ty: Tổng Công ty đã nghiêm túc thực hiện tiết kiệm, kiểm soát chặt các khoản chi phí quản lý nên chi phí quản lý của văn phòng chỉ bằng 74,2% so với kế hoạch năm.

❖ **Tuy nhiên, kết quả chung Công ty Mẹ chưa hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức theo kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 phê duyệt bởi những nguyên nhân chính sau:**

- **Công tác tái cấu trúc chưa hoàn thành kế hoạch về danh mục tái cấu trúc** *(chưa thoái được vốn ở Công ty tài chính cổ phần Vinaconex Viettel, Công ty cổ phần phát triển thương mại Chợ Mơ)* **và chỉ tiêu doanh thu – lợi nhuận** *(chỉ đạt 8% so với kế hoạch)* do vướng mắc về cơ chế, thị trường cũng như còn nhiều vướng mắc nội tại của doanh nghiệp tái cấu trúc.
- **Chi phí trích lập dự phòng lớn hơn so với kế hoạch:** Kết quả kinh doanh năm 2013 của Công ty Mẹ bị ảnh hưởng bởi tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị có vốn góp của Tổng Công ty. Khó khăn chung của nền kinh tế trong giai đoạn này đã ảnh hưởng đến hầu hết hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị. Một số đơn vị đã không đạt được mục tiêu đề ra từ đầu năm, tiếp tục có kết quả kinh doanh lỗ mặc dù xây dựng kế hoạch là lãi và tiềm ẩn nhiều rủi ro dẫn đến việc Công ty Mẹ phải trích lập dự phòng đầu tư tài chính với giá trị lớn *(chi phí trích lập ghi nhận vào kết quả kinh doanh của Công ty Mẹ năm 2013 tăng 268,78 tỷ đồng so với kế hoạch).*

IV. Kết quả hợp nhất Tổng Công ty:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Tỷ lệ % so thực hiện năm 2012
1. DT thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	11.104,148	87,67%
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	713,013	368,17%
3. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	522,921	650,05%
4. Thu nhập/(lỗ) sau thuế của Tổng Công ty	496,015	567,61%

- Lợi nhuận hợp nhất Tổng Công ty năm 2013 vượt cao so với năm 2012 chủ yếu từ việc ghi nhận kết quả thoái vốn tại Công ty cổ phần Xi măng Cẩm Phả *(được hoàn nhập khoản chênh lệch tỷ giá và ghi nhận kết quả chuyển giao tài sản dự án 383,8 tỷ đồng).*
- Ngoài ra, trong năm 2013, 02 Công ty liên quan đến dự án nước Sông Đà là Công ty Viwasupco và Viwaco đã bước vào giai đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả và hứa hẹn mang lại nguồn lợi nhuận ổn định cho Tổng Công ty trong những năm tới.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014:

Trên cơ sở nhận định những thuận lợi – khó khăn chung của nền kinh tế, cùng với thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty cổ phần Vinaconex, Ban điều hành Tổng Công ty trình Đại hội cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty Mẹ, các giải pháp triển khai tích cực, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu kế hoạch năm 2014:

Bước vào năm 2014, bức tranh tài chính chung của Tổng Công ty đã được cải thiện rõ nét như: không còn gánh nặng trả nợ vay hộ Xi măng Cẩm Phả, các dự án bất động sản đã bắt đầu có dòng tiền về nên đã chủ động nguồn tiền phục vụ cho hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh; một số đơn vị như Viwasupco, Viwaco, Liên doanh Vinaconex Sanwa... sau một thời gian hoạt động có kết quả lỗ, đã bắt đầu có kết quả lãi từ năm 2013;...

Bên cạnh đó, Tổng Công ty vẫn còn gặp những khó khăn như: Nguồn công việc trong hoạt động xây lắp vẫn còn hạn chế, các dự án đầu tư chủ yếu đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư hoặc bước vào triển khai nên chưa ghi nhận được doanh thu và lợi nhuận, một số đơn vị có kết quả kém chưa giải quyết được triệt để...

Vì vậy, Ban điều hành Tổng Công ty đặt mục tiêu cho kế hoạch năm 2014 như sau:

- Cổ tức năm 2014 tối thiểu đạt 6,0%.
- Duy trì hoạt động xây lắp trong toàn hệ thống được ổn định, không chạy theo doanh thu, chú trọng những công trình hiệu quả, có nguồn vốn rõ ràng, dòng tiền ổn định, các dự án theo hình thức EPC; Phấn đấu năm 2014 đạt trên 3.590 tỷ đồng doanh thu xây lắp và lợi nhuận mang lại trên 100 tỷ đồng.
- Đẩy mạnh công tác quản lý kinh doanh bất động sản sau đầu tư.
- Hoàn thành dứt điểm đầu tư dự án Thủy điện Ngòi Phát để phát điện theo đúng kế hoạch.
- Bắt đầu đẩy mạnh công tác tìm kiếm và triển khai các dự án đầu tư để phát huy hiệu quả đồng vốn và tạo tiền đề cho Tổng Công ty phát triển trong những năm tiếp theo *(trong thời gian 2012, 2013*

do mất cân đối về tài chính nên Tổng Công ty đã chủ động dừng không triển khai mới các dự án đầu tư để củng cố và ổn định hoạt động)

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp.
- Đẩy mạnh tái cấu trúc, thoái vốn các đơn vị mà Tổng Công ty không cần đầu tư vốn. Mục tiêu dòng tiền thu về từ hoạt động này trong năm 2014 tối thiểu đạt 500 tỷ đồng.
- Tiếp tục củng cố công tác tài chính, tăng cường công tác thu hồi công nợ, đảm bảo tài chính của Tổng Công ty luôn lành mạnh và chủ động đáp ứng được với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.
- Tiếp tục đổi mới bộ máy và phương thức quản lý, điều hành cho phù hợp với điều kiện và năng lực thực tế của Tổng Công ty.

II. Các giải pháp triển khai ở từng lĩnh vực hoạt động:

1. Hoạt động xây lắp:

- Tiếp tục tái cơ cấu hoạt động xây lắp của Tổng Công ty theo hướng chuyên nghiệp hóa công tác Đấu thầu – Quản lý dự án – Quản lý kỹ thuật xây lắp; đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ mới trong xây dựng để trở thành thế mạnh chuyên biệt, từ đó nâng cao khả năng tìm kiếm nguồn công việc, khả năng quản trị xây lắp để tạo hiệu quả trực tiếp cho Công ty Mẹ.
- Định hướng phát triển Tổng Công ty theo hướng thành Nhà thầu quản lý nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực của các đơn vị thành viên để đảm bảo tính kinh tế và hiệu quả trong công tác xây lắp.
- Tập trung vào những khách hàng có dự án đặc thù đòi hỏi kỹ thuật, hàm lượng chất xám cao, chuyên biệt; Tiếp thị và đấu thầu các dự án lớn có vốn đầu tư nước ngoài; tiếp xúc với các chủ đầu tư, chào giá theo hình thức EPC hoặc thầu trọn gói; các dự án có tính đặc thù, công nghệ cao như: xử lý nước sạch, nước thải, hầm chui, tầu cao tốc, thủy điện, hạ tầng...
- Tiếp tục mở rộng quan hệ với các khách hàng trong và ngoài nước theo nhiều hình thức: liên danh hợp tác đấu thầu, hợp tác marketing... đặc biệt mở rộng quan hệ với các nhà thầu nước ngoài: Taisei, Shimizu, Sumitomo, Posco, Huyndai, GS...

2. Hoạt động đầu tư:

Hoạt động đầu tư của Tổng Công ty trong năm 2014 và các năm tiếp theo sẽ là trọng tâm, phát huy thế mạnh của Tổng Công ty vừa là nhà đầu tư vừa là đơn vị trực tiếp triển khai thi công để mở rộng lĩnh vực đầu tư sang các dự án cơ sở hạ tầng xã hội.

Tổng giá trị đầu tư dự kiến năm 2014 là 848,9 tỷ đồng *(bao gồm cả giá trị đầu tư dự án thủy điện Ngòi Phát).*

Bên cạnh việc hoàn thành dứt điểm đầu tư dự án thủy điện Ngòi Phát, phấn đấu phát điện trong tháng 6/2014, hoạt động đầu tư sẽ phát triển vào 2 nhóm dự án đầu tư và công việc quản lý dự án sau đầu tư như sau:

(1) Nhóm dự án bất động sản (Nhà ở, Khu đô thị và Khu công nghiệp...):

- Triển khai Dự án 97 – 99 Láng Hạ, dự án Vinata Towers...và các dự án bất động sản tại phân khúc thị trường nhà ở bình dân có diện tích nhỏ và trung bình, thị trường nhà ở xã hội phù hợp với chủ trương chính sách của Nhà nước như: dự án 18,5ha Bắc An Khánh; dự án Đại Áng - Thanh Trì...
- Đẩy mạnh việc hợp tác đầu tư với các Doanh nghiệp đang có sẵn quỹ đất/ các dự án đã và đang hoàn thiện thủ tục đầu tư để cùng tham gia triển khai đầu tư dự án.

- Tiếp tục đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng dự án Khu CN CNC Hòa Lạc 2 - để cung cấp mặt bằng, hạ tầng dịch vụ, tư vấn xây dựng nhà xưởng đến quản lý dịch vụ khu công nghiệp. Chú trọng công tác xúc tiến đầu tư, tìm kiếm các Nhà đầu tư lớn có nhu cầu thuê mặt bằng (đối tác Nhật Bản, Hàn Quốc); Tìm kiếm đối tác để hợp tác triển khai thi công dự án đầu tư xây dựng Nhà ở cho CBCNV tại khu Công nghệ cao.

(2) Nhóm các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, cấp thoát nước: Dự án BT cầu Thủ Thiêm, Thành phố Hồ Chí Minh; Dự án BOT đường cao tốc Hà nội - Bắc Giang; Dự án BOT Pháp Vân – Cầu Giẽ;...; Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư những dự án cấp thoát nước như : Dự án nước Sông Đà giai đoạn 2, công suất 600.000m3/ngày đêm; Dự án nước Dung Quất (giai đoạn 2), công suất 125.000 m3/ngày đêm...; Dự án nước Vũng Rô, Phú Yên, công suất 50.000 m3/ngày đêm.

(3) Công tác quản lý và khai thác sản phẩm bất động sản sau đầu tư của TCT: Tiếp tục khai thác quản lý sản phẩm BĐS sau đầu tư, đảm bảo nguồn doanh thu thường xuyên cho Tổng công ty. Đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm chi phí quản lý để tăng doanh thu trong việc khai thác các diện tích cho thuê.

3. Công tác quản lý, giám sát và tái cấu trúc vốn đầu tư của Tổng Công ty tại các doanh nghiệp:

3.1 Tăng cường công tác quản trị hoạt động ở các đơn vị có vốn góp, củng cố nâng cao năng lực của các đơn vị nòng cốt:

Hiệu quả hoạt động của các đơn vị được gắn liền với trách nhiệm của Người đại diện quản lý vốn của Tổng Công ty tại doanh nghiệp thông qua việc giao các chỉ tiêu hiệu quả hoạt động doanh nghiệp cho Người đại diện quản lý vốn của Tổng Công ty. Bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả như doanh thu – lợi nhuận, còn giao các chỉ tiêu về tài chính như giảm nợ phải thu, giảm hàng tồn kho, dư nợ vay... để lành mạnh tình hình tài chính, tăng hiệu quả hoạt động của đơn vị.

3.2 Tiếp tục rà soát lại danh mục các đơn vị có vốn góp của Tổng Công ty để sắp xếp lại theo từng nhóm, trên cơ sở đó có giải pháp quản trị phù hợp, hiệu quả, cụ thể:

a. **Nhóm các công ty nòng cốt :** Sẽ được thu gọn còn 6 – 7 đơn vị. Mỗi đơn vị phải xây dựng định hướng và chiến lược phát triển thế mạnh phù hợp với định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh chung của Tổng Công ty. Việc xây dựng chiến lược của các đơn vị dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2014.

b. **Nhóm các công ty đầu tư linh hoạt:** Gồm các doanh nghiệp hoạt động ổn định đang có hiệu quả tốt (như Viwasupco, Viwaco, nước Dung Quất, phát triển năng lượng P&C...). Tổng Công ty chỉ thoái vốn tại các doanh nghiệp này khi phương án thoái vốn thực sự có hiệu quả và Tổng Công ty cần thiết phải thu hồi vốn đầu tư.

c. **Nhóm các công ty dự kiến tái cấu trúc, thoái vốn.**

- Dứt điểm thoái vốn tại Công ty tài chính cổ phần VVF, Công ty ITC, Công ty phát triển thương mại Chợ Mơ - VCTD để hạn chế rủi ro, mất vốn của Công ty Mẹ; Tích cực tìm kiếm đối tác để thực hiện tái cấu trúc phần vốn tại Công ty Liên doanh An Khánh (*bán hoặc mua lại*).

- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội, tận dụng thời cơ thuận lợi của thị trường chứng khoán để thực hiện thoái vốn ở các đơn vị còn lại trong nhóm dự kiến thoái vốn (*Công ty cổ phần vật tư ngành nước, công ty cổ phần công trình ngầm, nhiệt điện Quảng Ninh...*)

- Trong thời gian chưa tìm được đối tác, tiếp tục duy trì hoạt động của doanh nghiệp, tăng cường quản lý, giám sát, xây dựng bộ máy ổn định để kết quả kinh doanh không bị xấu thêm, đồng thời để thuận lợi hơn trong quá trình tìm kiếm đối tác và đàm phán tái cấu trúc.

4. Tiếp tục đổi mới bộ máy Tổng Công ty và phương thức quản lý, điều hành:

- Tiếp tục rà soát, đổi mới cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các Ban chuyên môn. Phối hợp với đơn vị tư vấn xây dựng bản mô tả công việc cho từng chức danh, vị trí công tác, rà soát định biên nhân sự các Ban chức năng theo hướng tinh gọn, hiệu quả; Xây dựng chế độ đãi ngộ cho phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện thực tế của Tổng Công ty.
- Hoàn thiện quy chế Người đại diện vốn để gắn trách nhiệm và quyền lợi của Người đại diện vốn đối với hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, nâng cao tính gắn kết giữa Tổng Công ty – Người đại diện vốn – Doanh nghiệp.
- Xây dựng quy chế quản lý vốn đầu tư của Tổng Công ty tại doanh nghiệp, quy định rõ việc xử lý các công việc liên quan đến hoạt động quản lý vốn đầu tư của Tổng Công ty tại các đơn vị.
- Phân công lãnh đạo Ban điều hành quản lý trực tiếp các đơn vị nòng cốt nhằm sâu sát hơn tình hình hoạt động của doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thông qua việc thực hiện chức năng của cổ đông, của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát để khắc phục những yếu kém trong công tác điều hành của các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục thực hành tiết giảm chi phí, rà soát và cắt giảm triệt để các khoản chi không cần thiết.

III. Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2014:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014			Ghi chú
		Giá trị sản lượng	Doanh thu	Lợi nhuận	
	TỔNG CỘNG:	**5.790,4**	**4.010,7**	**305,2**	
1	**Hoạt động xây lắp**	**4.133,8**	**3.595,1**	**100,5**	
2	**Hoạt động đầu tư**	**848,9**	**130,3**	**64,8**	
2.1	*Đầu tư kinh doanh hạ tầng cơ sở*	*569,1*			*Bao gồm cả giá trị đầu tư dự án Thủy điện Ngòi Phát*
2.2	*Đầu tư kinh doanh bất động sản*	*279,8*	*130,3*	*64,8*	
3	**Hoạt động đầu tư vốn vào các công ty**	**89,6**	**89,6**	**143,3**	
3.1	*Cổ tức, lợi nhuận được chia từ các Cty cổ phần, liên doanh*	*89,6*	*89,6*	*89,6*	
3.2	*Chi phí trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn*			*(20,5)*	
3.3	*Hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn*			*74,2*	

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014			Ghi chú
		Giá trị sản lượng	Doanh thu	Lợi nhuận	
4	Hoạt động cho vay và tiền gửi	64,6	64,6	60,6	
5	Hoạt động tái cấu trúc	572,0	49,5	7,9	
6	Hoạt động kinh doanh khác (giáo dục, dịch vụ)	81,5	81,5	15,4	
7	Các khoản chi phí tại văn phòng Tổng Công ty			(87,3)	
	TỶ LỆ CHI TRẢ CỔ TỨC			≥ 6,0%	

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban điều hành Tổng Công ty cổ phần Vinaconex trước Đại hội cổ đông về kết quả kinh doanh năm 2013 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014. Ban điều hành trân trọng cám ơn Quý vị cổ đông đã luôn tin tưởng và ủng hộ chúng tôi trong những thời điểm khó khăn. Chúng tôi tin tưởng rằng với sự nỗ lực không ngừng, Tổng Công ty cổ phần Vinaconex đang hướng tới sự phát triển ổn định và hiệu quả trong tương lai.

Trân trọng cám ơn./.

TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX

Nơi gửi:
- *Như trên*
- *Lưu*

M.S.D.N: 0100105616 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM
Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Quý Hà